

Số: 94/2020/QĐST-HNGĐ

Thạch Thành, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 124/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T; sinh năm: 1992

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện tại: Thôn QT, xã T, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Bùi Văn H; sinh năm: 1982

Địa chỉ: Thôn ĐH, xã TS, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn H;
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị T và anh H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Chị T, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí DSST: Chị Bùi Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2018/0002807 ngày 02/7/2020. Chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện TT;
- UBND xã Thạch Quảng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Minh